

Số: 04/2018/QĐST – HNGĐ

Đàm Dơi, ngày 17 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hiến.
2. Ông Nguyễn Ngọc Trường.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 110, 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 420/2017/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2017 về việc “Tranh chấp ly hôn”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Cẩm X**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: ấp GH, xã TAKĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh **Huỳnh Bảo A**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: ấp MĐA, xã TAK, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Hồng D**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: ấp MĐA, xã TAK, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Cẩm X và anh Huỳnh Bảo A thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao cháu Huỳnh Hoàng G, sinh ngày 07/6/2016 cho chị X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Huỳnh Bảo A phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con định kỳ hàng quý (03 tháng) cấp dưỡng 01 lần số tiền 1.950.000 đồng (650.000 đồng/tháng) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 17/01/2018.

Anh Huỳnh Bảo A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị X và anh A không đặt ra yêu cầu phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản riêng: Anh Huỳnh Bảo A có trách nhiệm hoàn trả lại cho chị X 01 chiếc vòng 2,2 (hai chỉ hai phân) vàng 18k là tài sản riêng của chị X.

- Về nợ: Quá trình chung sống chị X và anh A xác định không nợ người khác và người khác không nợ lại anh chị nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

- Án phí hôn nhân gia đình chị X và anh A mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Chị X đã nộp tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền 300.000 đồng tại biên lai số 0009223 ngày 27/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi nay được chuyển thu đối trừ, chị X được nhận lại số tiền chênh lệch là 225.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

- Về án phí cấp dưỡng nuôi con anh A phải chịu 300.000 đồng (chưa nộp).

- Về án phí dân sự sơ thẩm anh A phải chịu 160.000 đồng (chưa nộp; giá vàng 18k bằng 2.910.000 đồng).

- Hoàn trả lại cho chị X số tiền 1.117.000 đồng đã dự nộp tại biên lai số 0009224 ngày 27/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Kiên